



ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

- Gói thầu số 2: Rà soát các tiêu chuẩn/quy chuẩn về phát thải hóa chất trong một số ngành công nghiệp và hỗ trợ sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) về nước thải và khí thải công nghiệp sản xuất thép (Hoạt động 1.1.3.1 và 1.1.3.2)
- Tên dự án: Dự án Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam (ID: 91381)
- Hợp đồng: Hợp đồng tư vấn cá nhân trọn gói
- Thời gian: 06 tháng (từ tháng 09/2017 đến tháng 02/2018)
- Địa điểm: Hà Nội và một số tỉnh thành có nhiều nhà máy lớn của các ngành công nghiệp thép, dệt may, xăng dầu, giấy, nhiệt điện
- Báo cáo: Ban quản lý Dự án

1. THÔNG TIN CHUNG

Dự án “Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Dự án) được tài trợ bởi Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) thông qua Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP). Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ quản dự án, Tổng cục Môi trường là chủ dự án. Dự án được thực hiện trong vòng 03 năm (2016 - 2018). Mục tiêu chung của dự án là tiếp tục giảm thiểu các rủi ro môi trường và sức khỏe con người thông qua việc giảm phát thải các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại. Dự án bao gồm 04 hợp phần sau:

Hợp phần 1: Xây dựng và thực thi khung chính sách quản lý an toàn về môi trường đối với hóa chất, bao gồm các chất POP và PTS;

Hợp phần 2: Quan trắc và báo cáo các chất POP và PTS;

Hợp phần 3: Quản lý các khu vực bị ô nhiễm các chất POP;

Hợp phần 4: Kiểm kê dữ liệu cơ sở quốc gia về thủy ngân và giảm phát thải thủy ngân.

Những năm gần đây, nhiều văn bản pháp luật và quy định được ban hành nhằm bảo vệ môi trường (BVMT) và quản lý an toàn hóa chất, đặc biệt là các quy định liên quan đến POP, PTS. Tuy nhiên, các văn bản pháp luật này được xây dựng và ban hành để phục vụ cho một ngành cụ thể và cho một phần hoặc một giai đoạn nhất định trong quản lý vòng đời hóa chất chứ không phải toàn bộ

vòng đời của chúng, do vậy công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nói trên chưa đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, vẫn còn khoảng trống cũng như chồng chéo trong các quy định nói trên. Các văn bản, quy định của pháp luật (Luật BVMT, Luật Hóa chất và các văn bản dưới luật) cũng chưa đáp ứng các quy định về quản lý các chất POP theo yêu cầu của Công ước Stockholm, ví dụ: Luật BVMT mới chỉ đề cập đến các hóa chất độc hại, bên vững nói chung mà chưa có các quy định cụ thể về các chất POP.

Để thực hiện mục tiêu hỗ trợ Chính phủ Việt Nam lồng ghép các quy định về kiểm soát phát thải POP, PTS với các quy định về quản lý hóa chất và BVMT, bổ sung những quy định chưa phù hợp các yêu cầu của Công ước Stockholm và đảm bảo sự gắn kết trong toàn bộ hệ thống pháp luật, khắc phục những mâu thuẫn hoặc chồng chéo giữa các quy định được xây dựng và thực thi bởi các Bộ, ban, ngành, Dự án sẽ triển khai các hoạt động hỗ trợ sửa đổi, bổ sung hoặc tích hợp vào các quy định hoặc thông tư hướng dẫn cụ thể nhằm thực hiện đầy đủ các yêu cầu của Công ước Stockholm.

Trong khuôn khổ hoạt động xây dựng và thực thi khung chính sách quản lý an toàn về môi trường đối với hóa chất, bao gồm các chất POP và PTS thuộc Hợp phần 1 của Dự án, Ban quản lý Dự án (BQLDA) triển khai Gói thầu số 02 - Rà soát các tiêu chuẩn/quy chuẩn về phát thải hóa chất trong một số ngành công nghiệp và hỗ trợ sửa đổi, bổ sung QCVN về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép (sau đây gọi tắt là Gói thầu).

BQLDA đang tìm kiếm Nhóm chuyên gia bao gồm 02 (hai) tư vấn cá nhân đủ điều kiện để thực hiện Gói thầu nêu trên. Các tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn và ký hợp đồng theo quy trình lựa chọn nhà thầu của Chính phủ Việt Nam.

2. MỤC TIÊU

Mục tiêu của gói thầu này là đưa ra một bản phân tích chi tiết về tính phù hợp, thực tế/khả thi của các tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật liên quan tới phát thải hóa chất (tập trung vào các chất POP và PTS) trong một số ngành công nghiệp (thép, dệt may, xăng dầu, giấy, nhiệt điện...) và kiến nghị hoàn thiện tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật nhằm đáp ứng các nguyên tắc cơ bản trong Điều 6 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu của quốc tế /Công ước Stockholm về quản lý an toàn môi trường đối với các hoá chất nguy hại.

Trên cơ sở bản phân tích và kiến nghị trên, hỗ trợ kỹ thuật sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép.

3. NHIỆM VỤ CHÍNH

Để đạt được mục tiêu nêu trên, nhóm tư vấn sẽ phải triển khai những nhiệm vụ chính sau:

- Rà soát, tổng hợp và phân tích các tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật (TCQC) về phát thải hóa chất trong một số ngành công nghiệp (thép, dệt may, xăng dầu, giấy, nhiệt điện...) và đưa ra kiến nghị cụ thể để hoàn thiện TCQC này.

- Hỗ trợ kỹ thuật sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn Việt Nam (QCVN) về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép.

4. PHẠM VI CÔNG VIỆC

Dưới sự giám sát của BQLDA, hai (02) tư vấn có trách nhiệm (nhưng không giới hạn) đối với các nhiệm vụ như sau:

Chuyên gia 1 (CG 1) – Trưởng nhóm (60 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Điều phối nhóm tư vấn (5 ngày làm việc)

- Điều phối nhóm tư vấn xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai Gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.
- Điều phối nhóm tư vấn triển khai gói thầu theo kế hoạch đã được phê duyệt, trong sự phối hợp chặt chẽ với BQLDA và các bên chủ chốt có liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn chuẩn bị bài trình bày về những kết quả chính của Gói thầu và trình bày tại cuộc họp kỹ thuật với BQLDA, UNDP và tại hội thảo tham vấn các bên liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn hoàn thiện báo cáo tổng kết Gói thầu.

Nhiệm vụ 2: Rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến phát thải hóa chất nói chung, hóa chất nguy hại nói riêng trong công nghiệp (20 ngày làm việc)

- Tổng hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc tế, kinh nghiệm quốc tế liên quan tới quản lý phát thải hóa chất trong các ngành công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp thép, dệt, xăng/dầu/ga, nhiệt điện, giấy/bột giấy;
- Tổng hợp và rà soát các tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam về phát thải hóa chất nói chung, hóa chất nguy hại nói riêng trong các ngành công nghiệp, đặc biệt là ngành công nghiệp thép, dệt, xăng/dầu/ga, nhiệt điện, giấy/bột giấy;
- Xem xét sự đồng bộ của các tiêu chuẩn, quy chuẩn này với các Thông tư, Nghị định, Luật liên quan tới quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất;
- Đánh giá quá trình triển khai thực hiện các quy định hiện hành đối với quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất trong các doanh nghiệp/cơ sở sản xuất. Từ đó chỉ ra các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các quy định tại doanh nghiệp/cơ sở sản xuất.

Nhiệm vụ 3: Xây dựng báo cáo rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến phát thải hóa chất nói chung, hóa chất nguy hại nói riêng trong công nghiệp (25 ngày làm việc)

- Dựa trên kết quả của nhiệm vụ 2, xây dựng khung báo cáo rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến phát thải hóa chất nói chung, hóa chất nguy hại nói riêng;
- Tìm hiểu quy trình sản xuất của từng loại hình công nghiệp (thép, dệt, xăng/dầu, nhiệt điện, giấy/bột giấy) và xem xét quá trình phát thải hóa chất của

từng ngành công nghiệp này;

- Đưa ra kết luận về tính phù hợp, thực tế/khả thi của các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và kiến nghị hoàn thiện tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật nhằm đáp ứng các nguyên tắc cơ bản trong Điều 6 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu của quốc tế /Công ước Stockholm;

- Tổ chức các cuộc họp kỹ thuật với BQLDA và các đơn vị liên quan để trình bày và lấy ý kiến đóng góp cho nội dung báo cáo;

- Tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến của các bên liên quan về những phát hiện của phân tích, đánh giá nêu trên;

- Hoàn thiện báo cáo theo góp ý từ các cuộc họp và hội thảo tham vấn;

- Viết bản tin chính sách về các kết quả chính của hoạt động rà soát này.

Nhiệm vụ 4: Phối hợp và hỗ trợ chuyên gia 2 (10 ngày làm việc)

- Phối hợp với chuyên gia 2 trong khảo sát các trạm quan trắc môi trường để có được các thông tin về hiện trạng môi trường khu vực xung quanh các cơ sở/doanh nghiệp sản xuất thép, dệt may, xăng dầu, giấy, nhiệt điện...;

- Đóng góp ý kiến chuyên môn về môi trường nội dung sửa đổi, điều chỉnh Quy chuẩn quốc gia về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Hỗ trợ lấy ý kiến của các chuyên gia cho nội dung sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải và nước thải ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Phối hợp tổ chức các cuộc họp và hội thảo tham vấn cho nội dung sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải và nước thải ngành công nghiệp sản xuất thép.

Chuyên gia 2 (CG 2) – Thành viên (60 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Phối hợp với trưởng nhóm rà soát quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và kinh nghiệm quốc tế liên quan trực tiếp đến phát thải hóa chất trong nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép (15 ngày làm việc)

- Rà soát các vấn đề liên quan đến các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải và khí thải công nghiệp sản xuất thép:

- + QCVN 51:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất thép;

- + QCVN 52:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp sản xuất thép.

- Tổng hợp kinh nghiệm quốc tế về xây dựng và áp dụng quy chuẩn kỹ thuật nước thải và khí thải của ngành thép;

- Xác định khó khăn, vướng mắc trong việc tuân thủ các chỉ tiêu trong các quy chuẩn hiện hành của ngành công nghiệp sản xuất thép.

Nhiệm vụ 2: Tiến hành khảo sát một số trạm quan trắc có liên quan tới các cơ sở/nhà máy sản xuất thép để đánh giá các thông số ô nhiễm về hóa chất (15 ngày làm việc)

- Xem xét, đánh giá các quy trình sản xuất cụ thể của ngành thép, các khâu phát thải hóa chất/hóa chất nguy hại;

- Xác định các hóa chất nguy hại trong nước thải và khí thải của ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Làm việc với một số trạm quan trắc môi trường để có được các thông tin về hiện trạng môi trường nước và khí thải khu vực xung quanh các cơ sở/doanh nghiệp sản xuất thép;

- Xác định các thuận lợi, khó khăn trong việc quan trắc các hóa chất nguy hại từ công nghiệp sản xuất thép.

Nhiệm vụ 3: Dự thảo sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép (25 ngày làm việc)

- Dựa vào kết quả thu được từ nhiệm vụ 4 và 5, tư vấn xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Tổ chức ít nhất 02 cuộc họp kỹ thuật chuyên gia để trình bày và lấy ý kiến cho nội dung sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải và nước thải ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Sửa đổi, bổ sung dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép sau cuộc họp chuyên gia và gửi lại dự thảo đã sửa đổi cho các chuyên gia và các Bộ/ngành liên quan để lấy ý kiến;

- Tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến của các bên liên quan về nội dung sửa đổi, bổ sung quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải và nước thải ngành công nghiệp sản xuất thép;

- Hoàn thiện dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép.

Nhiệm vụ 4: Hỗ trợ Trưởng nhóm (5 ngày)

- Đóng góp ý kiến chuyên môn cho báo cáo rà soát QCTC;

- Hỗ trợ lấy ý kiến của các chuyên gia cho báo cáo rà soát QCTC;

- Phối hợp tổ chức các cuộc họp và hội thảo tham vấn cho báo cáo rà soát QCTC;

- Hỗ trợ xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai Gói thầu và báo cáo tổng kết Gói thầu.

5. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Dự kiến 06 tháng làm việc, trong giai đoạn từ tháng 09/2017 đến tháng 02/2018.

6. SẢN PHẨM

Tư vấn sẽ tiến hành các nhiệm vụ được liệt kê trong mục 3 của Điều khoản tham chiếu này, nộp các sản phẩm và báo cáo định kỳ đến BQLDA theo đúng kế hoạch và yêu cầu. Với mỗi báo cáo, tư vấn phải nộp 01 bản điện tử (bản mềm) và 03 bản in (bản cứng) bằng tiếng Việt, riêng Báo cáo tổng kết của gói thầu nộp cả tiếng Việt và tiếng Anh. Các sản phẩm và thời gian giao nộp bao gồm:

STT	Sản phẩm	Thời gian
	Với chuyên gia 1	
1	Sản phẩm số 1: Báo cáo khởi động (bao gồm kế hoạch chi tiết triển khai gói thầu)	02 tuần sau khi ký hợp đồng
2	Sản phẩm số 2: Báo cáo rà soát các tiêu chuẩn/quy chuẩn về phát thải hóa chất trong một số ngành công nghiệp.	04 tháng sau khi ký hợp đồng
3	Sản phẩm số 3: Báo cáo tổng kết	06 tháng sau khi ký hợp đồng
	Với chuyên gia 2	
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	02 tuần sau khi ký hợp đồng
2	Sản phẩm số 1: Báo cáo rà soát Quy chuẩn/Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và kinh nghiệm quốc tế liên quan đến phát thải hóa chất trong nước thải và khí thải ngành công nghiệp sản xuất thép	04 tháng sau khi ký hợp đồng
3	Sản phẩm số 2: Dự thảo sửa đổi, bổ sung QCVN về khí thải và nước thải ngành công nghiệp sản xuất thép	05 tháng sau khi ký hợp đồng

7. QUY ĐỊNH KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ

- Nhóm tư vấn được chọn sẽ làm việc dưới sự giám sát của Giám đốc dự án, Phó Giám đốc dự án (Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm) và Quản đốc Dự án;

- Nhóm tư vấn được chọn sẽ có cuộc họp định kỳ với BQLDA để thảo luận về kế hoạch, tiến độ và nội dung công việc. Thường xuyên báo cáo và tham khảo ý kiến với BQLDA về tiến độ công việc đã được thống nhất;

- Nhóm tư vấn được chọn sẽ liên lạc với BQLDA thông qua email hoặc liên hệ trực tiếp qua điện thoại.

8. TÀI LIỆU HỖ TRỢ

Tài liệu sau đây sẽ được BQLDA cung cấp:

- Tóm tắt nội dung dự án;
- Các tài liệu tham khảo về POP/PTS như: Báo cáo 10 năm thực hiện Công ước Stockholm, Kế hoạch quốc gia thực hiện Công ước Stockholm...;
- Luật BVMT năm 2014, Luật Hóa chất năm 2007;

- Một số quy định, tiêu chuẩn/quy chuẩn được xây dựng bởi cơ quan có thẩm quyền liên quan đến hóa chất, quản lý môi trường đối với hóa chất.

9. YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ VÀ KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

Để có thể hoàn thành các nhiệm vụ trên, Nhóm tư vấn phải đáp ứng các điều kiện sau:

Đối với Tư vấn CG1:

- Có trình độ Thạc sỹ trở lên, ưu tiên lĩnh vực luật, luật môi trường, hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Ít nhất 10 năm kinh nghiệm về phân tích chính sách;
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trực tiếp xây dựng hoặc/và tư vấn xây dựng/sửa đổi các chính sách, quy định, pháp luật về môi trường tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới POP, PTS tại Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản về Công ước Stockholm và các chất POP, PTS;
- Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Có kỹ năng viết báo cáo, đặc biệt là các báo cáo nghiên cứu, đánh giá chính sách;
- Có khả năng quản lý và điều phối nhóm;
- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ D hoặc chứng chỉ tương đương hoặc chứng minh được có khả năng viết báo cáo bằng tiếng Anh.

Đối với tư vấn CG2:

- Có trình độ Thạc sỹ trở lên về lĩnh vực hóa học, ưu tiên lĩnh vực phân tích hóa học, công nghệ và quản lý môi trường;
- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu, đánh giá, tổng hợp dữ liệu;
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trực tiếp xây dựng hoặc/và tư vấn xây dựng/sửa đổi các chính sách, quy định, pháp luật về môi trường tại Việt Nam;
- Có hiểu biết trong lĩnh vực quản lý môi trường đối với hóa chất; phát thải hóa chất;
- Có hiểu biết và kinh nghiệm trong việc xây dựng dự thảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến môi trường, hóa chất;
- Có kiến thức cơ bản về Công ước Stockholm và các chất POP, PTS;
- Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Có kỹ năng viết báo cáo, đặc biệt là các báo cáo nghiên cứu, đánh giá chính sách;
- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ C hoặc chứng chỉ tương đương.

10. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Kinh phí của gói thầu này bao gồm phí tư vấn, chi phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ, các khoản thuế. Việc thanh toán sẽ được thực hiện qua BQLDA và được chia thành 03 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1: 20% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi các chuyên gia nộp sản phẩm số 1 và được BQLDA chấp thuận;
- Giai đoạn 2: 40% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi các chuyên gia nộp sản phẩm số 2 và được BQLDA chấp thuận;
- Giai đoạn 3: 40% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi các chuyên gia nộp các sản phẩm còn lại và được BQLDA chấp thuận.

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua ngân hàng